

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 638/BTNMT-TNN

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

*V/v triển khai thực hiện Nghị
định số 02/2023/NĐ-CP của
Chính phủ quy định chi tiết
thi hành một số điều của
Luật Tài nguyên nước*

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 01/02/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước (thay thế Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/3/2023 nhằm tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 201/2013/NĐ-CP nhất là nhiều công trình thủy lợi thuộc trường hợp phải có giấy phép theo quy định của Nghị định số 201/2023/NĐ-CP nhưng theo quy định của Nghị định số 02/2023/NĐ-CP thì chỉ cần thực hiện thủ tục đăng ký tại Sở Tài nguyên và Môi trường, ngoài ra, các hồ sơ, biểu mẫu, báo cáo cũng được đơn giản hóa phù hợp với hiện trạng quản lý, vận hành công trình thủy lợi.

Để triển khai thực hiện Nghị định nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND tỉnh) chỉ đạo các sở, ban ngành có liên quan tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông hoặc các hình thức phù hợp khác, trong đó tập trung phổ biến đến các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh để bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Nghị định.

2. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước (nhất là các công trình thủy lợi trên địa bàn chưa được cấp phép theo văn bản số 6185/BTNMT-TNN ngày 04/11/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) thuộc trường hợp phải đăng ký hoặc phải có giấy phép khẩn trương thực hiện thủ tục đăng ký hoặc nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật nhằm đảm bảo tính nghiêm minh, bình đẳng của pháp luật, tránh thất thoát tài nguyên và thất thu ngân sách Nhà nước.

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đôn đốc các chủ quản lý, vận hành công trình thủy lợi thực hiện việc đăng ký hoặc cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước theo quy định của Nghị định nêu trên, cụ thể như sau:

a) Trường hợp công trình thủy lợi đang khai thác, sử dụng tài nguyên nước thuộc trường hợp phải đăng ký theo quy định tại khoản 1 Điều 17, thì thực hiện đăng ký theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP;

b) Trường hợp công trình thủy lợi thuộc đối tượng phải có giấy phép theo quy định tại khoản 2 Điều 17 thì khẩn trương nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 32, Điều 35 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

Việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước không có giấy phép là vi phạm pháp luật về tài nguyên nước và sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022, trong đó biện pháp khắc phục hậu quả là buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi khai thác, sử dụng nước mà không có giấy phép. Ngoài ra, theo Bộ Luật hình sự quy định hành vi vi phạm quy định về thăm dò, khai thác sử dụng nước không có giấy phép bị coi là tội phạm hình sự (Điều 227) và phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính (Điều 62).

3. Rà soát, hoàn thiện các quy định có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước ở địa phương đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 02/2023/NĐ-CP, trong đó lưu ý đến thẩm quyền cấp phép của Sở Tài nguyên và Môi trường (cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ hiệu lực, thu hồi và cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất; giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền thuộc thẩm quyền cấp phép) quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

4. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức việc đăng ký và xác nhận đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển, khai thác, sử dụng nước dưới đất theo thẩm quyền quy định tại Điều 38, Điều 39 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP. Riêng đối với đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất cần phải lưu ý trong quá trình triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

a) Tiếp tục thực hiện đối với công trình thuộc Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất được phê duyệt, công bố (đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã phê duyệt Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất theo quy định tại Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) hoặc các công trình nằm trong Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất (đối với các tỉnh đã phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định của Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ);

b) Đối với các tỉnh, thành phố chưa phê duyệt Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất, Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất thì UBND tỉnh chỉ đạo bố trí kinh phí và chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường sớm tổ chức triển khai việc khoanh định, công bố Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nghị định số 167/2018/NĐ-CP để thực hiện các giải pháp hạn chế khai thác (đối với các công trình thuộc trường hợp phải có giấy phép) và tổ chức việc đăng ký khai thác để quản lý (đối với các công trình không thuộc trường hợp phải có giấy phép).

5. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương cập nhật thông tin của giấy phép tài nguyên nước tại địa chỉ <https://gstnn-gp.monre.gov.vn> như đã đề nghị tại Văn bản số 166/BTNMT-TNN ngày 16/01/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (đối với các Sở chưa cập nhật) và tiếp tục cập nhật chậm nhất sau 05 ngày làm việc,

kể từ ngày ký ban hành đối với các giấy phép mới do UBND tỉnh cấp (đối với các Sở đã cập nhật).

6. Chỉ đạo các đơn vị quản lý vận hành công trình thủy lợi, thủy điện có tổ chức, cá nhân khác khai thác, sử dụng nước mặt trực tiếp từ hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện, hệ thống kênh thủy lợi, thủy điện để cấp cho các mục đích kinh doanh, dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp (bao gồm cả khai thác nước cho hoạt động làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt) mà đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy lợi, thủy điện này chưa được cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt cho các mục đích nêu trên (điểm b khoản 2 Điều 17), thì yêu cầu các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước mặt trực tiếp từ hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện, hệ thống kênh thủy lợi, thủy điện phải nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 32, Điều 35 Nghị định số 02/2023/NĐ-CP.

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị UBND tỉnh phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg, Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Bộ: XD, CT, NN&PTNT (để phối hợp);
- Vụ PC, Thanh tra, TTQHĐTTNNQG, VKHTNN;
- Sở TNMT các tỉnh/thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP, TNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành